

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý tả cái đồng hồ báo thức lớp 5 \(mẫu 1\)](#)
2. [Dàn ý tả chiếc đồng hồ báo thức ngắn gọn \(mẫu 2\)](#)
3. [Lập dàn ý cái đồng hồ báo thức \(mẫu 3\)](#)
4. [Dàn ý tả đồng hồ báo thức lớp 5 ngắn \(mẫu 4\)](#)
5. [Dàn ý tả chiếc đồng hồ báo thức lớp 5 \(mẫu 5\)](#)
6. [Lập dàn ý cái đồng hồ báo thức \(mẫu 6\)](#)
7. [Dàn ý tả đồng hồ báo thức lớp 5 \(mẫu 7\)](#)

Dàn ý tả cái đồng hồ báo thức lớp 5 (mẫu 1)

a. Mở bài

- Giới thiệu về chiếc đồng hồ báo thức mà em muốn tả:

+ Ai mua, tặng cho em chiếc đồng hồ báo thức đó? Nhân dịp gì?

+ Em đã dùng chiếc đồng hồ đó lâu chưa? Em có thích nó không?

b. Thân bài

- Miêu tả bao quát chiếc đồng hồ

+ Đồng hồ có hình gì? Kích thước ra sao? (có thể so sánh với đồ vật khác để xác định kích cỡ của đồng hồ)

+ Đồng hồ được làm từ chất liệu gì? Có màu sắc gì?

+ Đồng hồ theo kiểu dáng như thế nào? (đơn giản, cầu kỳ, dễ thương...)

- Miêu tả chi tiết chiếc đồng hồ tả theo từng bộ phận của đồng hồ

+ Phần mặt số: tả phần họa tiết nền, các chữ số, kim giờ, kim giây, kim phút...

+ Phần nút bấm điều chỉnh: màu sắc, kích thước, vị trí, chức năng của các nút

+ Phần đựng pin: vị trí, kích thước, nắp đậy, loại pin cần dùng...

- Chức năng của chiếc đồng hồ xem giờ, đặt báo thức, trang trí góc học tập...

c. Kết bài

- Tình cảm của em dành cho chiếc đồng hồ báo thức

- Em sẽ làm gì để giữ gìn chiếc đồng hồ luôn mới và sạch đẹp

Dàn ý tả chiếc đồng hồ báo thức ngắn gọn (mẫu 2)

1. Mở bài:

- Giới thiệu chung về chiếc đồng hồ báo thức

- Mỗi buổi sáng thức dậy, em đều nhìn chiếc đồng hồ báo thức của mình và mỉm cười, thàn trò chuyện: “Hôm nay tớ không dậy muộn, đó là nhờ cậu đấy, cảm ơn nha!”. Đồng hồ báo thức giờ đã là người bạn thân thiết không thể tách rời trong cuộc sống của em.

2. Thân bài:

- Nguồn gốc:

+ Chiếc đồng hồ báo thức này chính là món quà sinh nhật ý nghĩa mẹ đã tặng cho em trong sinh nhật vừa rồi với lời nhắn nhủ yêu thương: “Mẹ mong người bạn này sẽ giúp con dậy sớm để không bị muộn học nữa nhé!”

+ Có lẽ chính nhờ người bạn này mà từ hôm đó đến nay, em đều thức dậy sau khi nghe thấy tiếng chuông báo và thật vui vì em không bị cô phạt vì muộn học nữa.

- Hình dáng:

+ Ôi, chiếc đồng hồ báo thức của em mới đẹp làm sao! Khi bóc quà ra khoe mọi người, cả nhà em ai cũng tấm tắc khen đẹp, thấy vậy, em thấy vui lắm.

+ Chiếc đồng hồ làm bằng nhựa cứng, hình quả táo xanh đáng yêu, cầm trên tay thì nó chỉ nặng hơn cái hộp bút của em một chút xíu.

+ Trên đầu là hai quả chuông đặt hai bên trông rất ngộ nghĩnh.

+ Bên trong đồng hồ màu trắng, số được in màu đen rõ nét.

+ Với hình dáng, kích thước khác nhau, mỗi chiếc kim trên mặt đồng hồ đều được em đặt cho những danh xưng rất đặc biệt, nhờ thế mà em thấy chiếc đồng hồ càng trở nên gần gũi hơn vậy.

+ Kim giờ lùn và béo nhất, lại còn đi chậm chạp nhất chắc vì lớn tuổi nhất nên em gọi là bác; kim giây thì nhỏ nhắn nhất, chạy nhanh nhất nên em gọi bằng anh; còn kim phút thì từ tốn, đĩnh đạc hơn hẳn kim giây thì em gọi bằng chú. Với những danh

xung ấy, em cảm tưởng đó như những con người thật, người thân của em, họ chăm chỉ làm việc, ngày ngày báo đúng giờ để em không bị muộn học.

- Cách sử dụng:

+ Đồng hồ báo thức có nhiều loại, nhưng chiếc đồng hồ của em đặc biệt bởi nó có hai quả chuông nhỏ xinh trên đầu nhưng lại tạo ra âm thanh rất to.

+ Sau khi đi điều chỉnh kim đồng hồ hẹn 6h sáng từ trước lúc đi ngủ, em gạt thanh gạt bé xíu sau lưng để đặt báo thức.

+ Sáng hôm sau, khi đến giờ, cái thanh kim loại giữa hai quả chuông gõ liên tục vào chúng tạo ra âm thanh inh ỏi khiến em choàng tỉnh, phải ngẩng dậy tắt đồng hồ thì nó mới hết kêu.

3. Kết bài:

- Nêu cảm nghĩ của em về chiếc đồng hồ báo thức

- Chiếc đồng hồ báo thức mẹ tặng cho em giờ đã trở thành người bạn thân thiết giúp em dậy sớm mỗi ngày, biết quản lý thời gian một cách hiệu quả hơn.

Lập dàn ý cái đồng hồ báo thức (mẫu 3)

1. Mở bài: Giới thiệu chiếc đồng hồ báo thức. Từ đó “bác đồng hồ” đã trở thành người bạn thân thiết của cả gia đình em.

2. Thân bài:

- Tả bao quát:

+ Của nước nào sản xuất? Loại nào?

(Đó là chiếc đồng hồ báo thức Nhật Bản, loại chạy bằng pin, hình tròn, đường kính khoảng 15cm).

- Tả từng bộ phận:

+ Vỏ đồng hồ làm bằng gì? Mép ra sao? Còn mới nguyên hay đã bị trầy xước?

(Vỏ đồng hồ làm bằng nhựa cao cấp màu xanh. Mép ngoài là một đường viền mạ kền sáng loáng.)

+ Mặt đồng hồ chữ số chỉ ngày, giờ, phút ra sao? Kim đồng hồ mấy kim? Khác nhau như thế nào?

(Sau tấm kính trắng là mặt đồng hồ, bên trên ghi các con số từ số một đến số mười hai.. Trên mặt đồng hồ còn có ba cây kim dài ngắn, to nhỏ khác nhau. Đó là kim chỉ giờ, chỉ phút và chỉ giây. Mặt sau đồng hồ có hai núm tròn nhỏ màu đen: núm điểu chỉnh giờ, núm hẹn giờ báo thức.)

+ Vì sao chiếc đồng hồ là bạn thân trong gia đình em?

(Nhờ đồng hồ mà cả gia đình em làm việc có giờ giấc. Bản thân em, học tập và sinh hoạt theo một nề nếp quy định, giờ nào việc nấy)

3. Kết bài: Cảm nghĩ của em.

(Em rất quý chiếc đồng hồ, thường xuyên giữ gìn, lau chùi cẩn thận).

Dàn ý tả đồng hồ báo thức lớp 5 ngắn (mẫu 4)

1. Mở bài: Chiếc đồng hồ để báo thức đó em được nội tặng nhân ngày sinh nhật.

2. Thân bài:

- Đồng hồ nhỏ nhắn hình khối vuông.

- Vỏ gỗ màu trắng ngà, đế vỏ màu nâu.

- Phần trên của mặt đồng hồ

+ Màu vàng nhạt

+ Viên hoa khô.

- 4 kim chạy vòng quanh:

+ Kim giờ to, thấp, chạy chậm.

+ Kim phút nhỏ và dài hơn.

+ Kim giây bé nhất, chạy nhanh hơn cả.

+ Riêng kim báo thức màu xanh nhạt.

- Góc trái của mặt đồng hồ gắn hình chú gà trống.

- Đồng hồ chạy bằng pin.
- Tiếng kim chạy tích tắc, tích tắc.
- Báo thức bằng bản nhạc rộn rã.

3. Kết bài:

- Chiếc đồng hồ là vật không thể thiếu trong gia đình em. Nội tặng đồng hồ là nhắc em không để thời gian trôi đi vô ích.

Dàn ý tả chiếc đồng hồ báo thức lớp 5 (mẫu 5)

1. Mở bài

- Chiếc đồng hồ báo thức là một đồ vật rất tiện ích cho gia đình em.
- Bố mua chiếc đồng hồ này tặng em nhân một chuyến đi công tác vào cuối năm để mừng em lên lớp 4.

2. Thân bài

- Tả mặt trước
- + Đồng hồ mang nhãn hiệu.
- + Được cấu trúc như một hình hộp chữ nhật.
- + Chiều dài 12 cm, chiều rộng 8 cm, chiều cao 4 cm.
- + Thuộc loại đồng hồ để bàn.
- + Vỏ được làm bằng nhựa màu cánh gián.
- + Mặt số màu trắng, có ghi các số từ 1 đến 12.
- + Ngoài mặt số là mặt gương trong suốt.
- + Kim giờ ngắn và to, màu đen.
- + Kim phút dài và mảnh hơn kim giờ, màu đen pha trắng.
- + Kim giây bé nhất màu đỏ, chuyển động nhanh nhất.

- Tả mặt sau
- + Phía trên là bộ phận lên dây cót, chuông báo thức.
- + Phía dưới là bộ phận để lắp pin.
- + Mặt đáy của đồng hồ có bốn chân nhỏ để đứng vững trên bàn.
- Tả hoạt động
- + Báo đúng giờ giấc, không nhanh, không chậm.
- + Báo thức theo ý muốn của người sử dụng.
- + Âm thanh chuyển động nghe tí tách, tí tách.
- + Âm thanh báo thức là nhạc chuông trong trẻo.

3. Kết bài

- Đồng hồ rất có ích đối với gia đình em.
- Báo giờ báo thức cho mọi người trong gia đình.
- Nhắc nhở em phải biết quý trọng thời gian, biết dùng thời gian vào những việc có ích.
- Em rất quý chiếc đồng hồ báo thức, xem nó như một tài sản quý của gia đình.

Lập dàn ý cái đồng hồ báo thức (mẫu 6)

a. Mở bài

- Nhân dịp sinh nhật, mẹ mua cho em một chiếc đồng hồ báo thức rất xinh để đặt trên bàn học.

b. Thân bài

- Miêu tả khái quát:
- + Chiếc đồng hồ to bằng bàn tay của em, có hình vuông như bánh chưng
- + Đồng hồ có màu trắng bóng, rất sạch sẽ, lại xinh đẹp

- Mặt trước đồng hồ
- + Là mặt hiển thị số, lõm vào bên trong một chút chính là mặt số hình chữ nhật
- + Mặt số gồm 12 số từ 1 đến 12 viết dọc theo đường viền hình vuông
- + Ở giữa là một chấm đen làm trục để lắp các kim đồng hồ vào
- + Kim đồng hồ gồm kim giờ, kim phút, kim giây và kim hẹn giờ
- + Kim giờ ngắn chừng một ngón tay, to màu đen
- + Kim phút to bằng một nửa kim giờ, dài hơn kim giờ khoảng 3cm, màu đen
- + Kim giây nhỏ bằng một phần ba kim phút, màu đỏ, dài hơn kim giờ một chút
- + Kim hẹn giờ màu vàng, nhỏ như kim giây nhưng ngắn hơn một chút, dùng để hẹn giờ báo thức
- Mặt sau đồng hồ
- + Có một hộp vuông dùng để cho pin vào
- + Hai nút điều khiển, cái bên trái để điều khiển kim phút, khi kim phút xoay đủ vòng thì kim giờ sẽ theo đó mà di chuyển
- + Nút bên trái để điều khiển kim hẹn giờ
- Phía trên đỉnh đồng hồ có một nút bấm hình chữ nhật, khi bấm xuống sẽ kích hoạt chế độ báo thức, bấm lần thứ 2 thì tắt báo thức, rất tiện lợi
- Mặt bên trái đồng hồ có một nút tròn nhỏ, khi bấm và giữ nguyên sẽ bật chiếc đèn mini ở mặt trước đồng hồ, giúp xem giờ dù là trong bóng tối
- Chức năng của đồng hồ báo thức:
 - + Giúp em xem giờ chính xác, từ đó học tập và vui chơi đúng giờ
 - + Gọi em dậy sau những giấc ngủ để kịp đến lớp, từ ngày có đồng hồ báo thức em không sợ trễ học nữa

c. Kết bài

- Tình cảm của em dành cho chiếc đồng hồ báo thức

Dàn ý tả đồng hồ báo thức lớp 5 (mẫu 7)

1. Mở bài:

- Chiếc đồng hồ báo thức là một vật dụng gần gũi với em nhất.

2. Thân bài:

- Đồng hồ có mặt trong gia đình em từ lâu lắm.

- Đồng hồ là một khối hình hộp chữ nhật.

- Vỏ bằng nhựa màu trắng sữa, đế nhựa màu cánh gián bóng loáng.

- Mặt số màu trắng.

- Quanh mặt số có viền màu đen.

- Có bốn kim: Kim giờ to, ngắn; Kim phút nhỏ, dài hơn kim giờ; Kim giây bé nhất; Kim báo thức màu xanh nhạt

- Phía sau của đồng hồ có các nút để lấy giờ.

- Mở nắp nhỏ phía sau là chỗ gắn pin.

- Tiếng kim chạy rất êm, đến gần nghe tích tắc, tích tắc.

- Tiếng nhạc chuông báo thức trong trẻo, ngân vang.

3. Kết bài:

- Chiếc đồng hồ luôn lặng lẽ đếm thời gian.

- Đồng hồ giúp em làm việc đúng giờ giấc

- Không để thời gian trôi đi vô ích.